TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH Đ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2020/QĐST-HNGĐ	*TP. C, ngày 06 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 124/2020/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Trần Ngọc T1, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 51, đường THT, tổ 19, ấp HK, xã HA, thành phố C, Đ.

Bị đơn: Nguyễn Hùng C1, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số 51, đường THT, tổ 19, ấp HK, xã HA, thành phố C, Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Ngọc T1 và anh Nguyễn Hùng C1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Ngọc T1 và anh Nguyễn Hùng C1 thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Anh K, sinh ngày 17/11/1994.

Hiện nay con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Trần Ngọc T1 tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001532, ngày 02/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Chị Trần Ngọc T1 được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Anh Nguyễn Hùng C1 không phải chịu án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND phường 1;
(GCNKH số 132 ngày 14/11/2002);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Thọ